



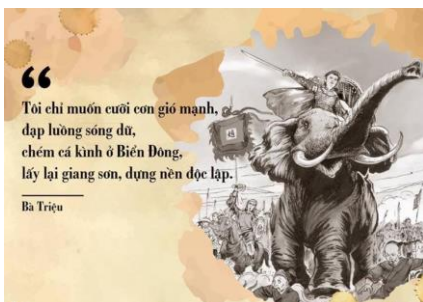
VIỆT NAM ANH HÙNG

I. THỜI BẮC THUỘC

Suốt gần 1000 năm đô hộ của các triều đại phong kiến phương Bắc, sự cai trị hà khắc của chính quyền đô hộ gây nên mâu thuẫn dân tộc gay gắt dẫn đến các cuộc khởi nghĩa

1. HAI BÀ TRUNG năm 40 chống ách đô hộ của nhà Tần

2. BÀ TRIỆU năm 248 chống ách đô hộ của nhà Ngô.



3. LÝ BÍ năm 542 lật đổ sự thống trị của nhà Lương, lập nước Vạn Xuân

4. TRIỆU QUANG PHỤC (549-571) chống lại nhà Lương.

5. MAI THỨC LOAN (772), PHÙNG HÙNG (776), KHỐC THỬA DỤ (905) chống lại ách đô hộ của nhà Đường.

6. Năm 938 NGÔ QUYỀN đánh bại quân Nam Hán trên sông Bạch Đằng



2.KHÁNG CHIẾN CHỐNG TỔNG

1. NĂM 981- THỜI TIÊN LÊ.

Năm 981, lợi dụng lúc nhà Đinh rối loạn, quân Tống theo hai đường thủy bộ tiến vào xâm lược nước ta

- Dưới sự lãnh đạo của Lê Hoàn, quân ta chặn đánh địch ở sông Bạch Đằng và ải Chi Lăng.

- Tại cửa sông Bạch Đằng, Lê Hoàn chỉ huy cho đóng cọc để ngăn chặn thuyền địch. Nhiều trận chiến đấu ác liệt diễn ra, cuối cùng quân thủy của địch cũng bị chết gần hết.

- Trên bộ, quân ta cũng chặn đánh ác liệt ở Chi Lăng buộc chúng phải rút quân, thừa thắng quân ta truy kích diệt địch, quân giặc chết đến quá nửa. Tướng giặc bị giết.

Cuộc kháng chiến thắng lợi.

2.THỜI LÝ

1068, nhà Tống đã ráo riết chuẩn bị xâm lược nước ta để giải quyết khó khăn trong nước và gây thanh thế với các nước láng giềng.

Lý Thường Kiệt được triều đình giao cho chỉ huy cuộc kháng chiến chống quân Tống xâm lược được chia làm 2 giai đoạn:

Giai đoạn 1 TIÊN PHÁT CHẾ NHÂN.

- Tháng 10- 1075, Lý Thường Kiệt chỉ huy 10 vạn quân, chia làm 2 đạo tấn công vào đất Tống, đổ bộ vào Liêm Châu, Khâm Châu, tiến đánh Ung Châu

- Sau 42 ngày đêm quân ta đã làm chủ thành Ung Châu. Lý Thường Kiệt cho quân đốt thành, phá kho tàng rồi rút quân về nước.

Giai đoạn 2:KHÁNG CHIẾN CHỐNG XÂM LƯỢC

Cuối năm 1076, 10 vạn quân Tống, do Quách Quỳ, Triệu Tiết chỉ huy kéo vào nước ta; 1 đạo quân do Hoà Mậu theo đường biển tiếp ứng.

- Tháng 01/1077, quân Tống vượt ải Nam Quan qua Lạng Sơn tiến vào nước ta, nhà Lý đánh nhiều trận nhỏ để cản bước tiến của giặc.



Quân Đại Việt dùng máy bắn đá để cản bước quân Tống trên phòng tuyến Như Nguyệt

-1077,Quách Quỳ cho quân vượt sông đánh phòng tuyến của ta trên sông Như Nguyệt nhưng bị quân ta phản công quyết liệt làm chúng không tiến vào được.

-Sau khi giành được thắng lợi quân sự tại phòng tuyến Như Nguyệt, Đại Việt chủ động nghị hòa với quân Tống.Quách Quỳ chấp nhận giảng hòa và rút quân về nước.



“... Nay bản chức vâng mệnh quốc vương chỉ đường tiến quân lên Bắc, muốn dẹp yên làn sóng yêu nghiệt, chỉ có ý phân biệt quốc thổ, không phân biệt chúng dân. Phải quét sạch như bản hôi tanh để đến thuở ca ngày Nghiêu, hưởng tháng Thuấn thẳng bình!”

Ta nay ra quân, cốt để cứu vớt muôn dân khỏi nơi chìm đắm. Hịch văn truyền tới để mọi người cùng nghe. Ai nấy hãy tự dẫn đo, chớ có mang lòng sợ hãi!”
(Bản dịch của Trần Văn Giáp)



Nam quốc sơn hà Nam đế cư
Tiệt nhiên định phận tại thiên thu
Như hà nghịch lỗ lai xâm phạm
Nhữ đẳng hành khan thủ bại hư.

Nam quốc sơn hà - Lý Thường Kiệt

3. KHÁNG CHIẾN CHỐNG QUÂN MÔNG-NGUYÊN

Tới đầu thế kỷ XIII, người Mông Cổ ở phía bắc nước Kim thống nhất dưới quyền Thành Cát Tư Hãn, trở nên lớn mạnh. Mông Cổ đánh xuống phía nam, tiêu diệt Tây Hạ (1227) và Kim (1234). Mặc dù đã mở rộng bờ cõi bao la sang phía tây, diệt nhiều nước Tây Á và đánh sang châu Âu, người Mông Cổ tiếp tục tiến xuống phía nam để tiêu diệt Nam Tống....

Nhưng vẫn 3 lần thất bại ở Đại Việt...

KHÁNG CHIẾN LẦN I (1258)

Tháng 1/1258, Ngột Lương Hợp Thai chỉ huy 3 vạn quân Mông Cổ tràn vào nước ta. Giặc theo đi đường sông Thao và tiến xuống Bạch Hạc (Phú Thọ). Sau đó, tiến đến vùng Bình Lệ Nguyên (Vĩnh Phúc) thì bị chặn lại ở phòng tuyến do vua Trần Thái Tông chỉ huy.

Trước thế giặc mạnh Vua Trần rút lui khỏi thành Thăng Long, rút về Thiên Trường (Hà Nam) và thực hiện kế hoạch “Vườn không nhà trống”

Giặc vào kinh thành không một bóng người, không có lương thực. Chúng điên cuồng phá hoại kinh thành. Do quân ta chống trả quyết liệt và thiếu lương thực, chưa đầy 1 tháng địch rơi vào tình thế khó khăn, lực lượng bị tiêu hao dần

Nhà Trần mở cuộc phản công lớn ở Đông Bộ Đầu (Hà Nội). Ngày 29/1/1258, quân Mông cổ bị đánh tan, phải rút chạy về nước. Cuộc kháng chiến chống quân Mông Nguyên lần 1 kết thúc thắng lợi.

KHÁNG CHIẾN LẦN II (1285)

Tháng 1/1285, Thoát Hoan cầm đầu 50 vạn quân Nguyên tiến vào nước ta

Sau một vài trận đánh địch tại biên giới, quân ta đã tiến về Vạn Kiếp, Thăng Long và cuối cùng, rút về Thiên Trường (Hà Nam) để thực hiện kế hoạch “Vườn không nhà trống”.

Cùng thời điểm đó, Toa Đô dẫn quân từ Chăm-pa đánh ra Nghệ An, Thanh Hóa; quân Thoát Hoan mở cuộc tiến công xuống phía Nam để tiêu diệt quân ta, nhưng thất bại buộc phải rút về Thăng Long và lâm vào tình trạng thiếu lương thực trầm trọng.

Tháng 5/1285, lợi dụng thời cơ quân địch đang suy yếu, nhà Trần tổ chức phản công đánh tan quân giặc ở nhiều nơi như Tây Kết, Chương Dương, Hàm Tử, Thăng Long.

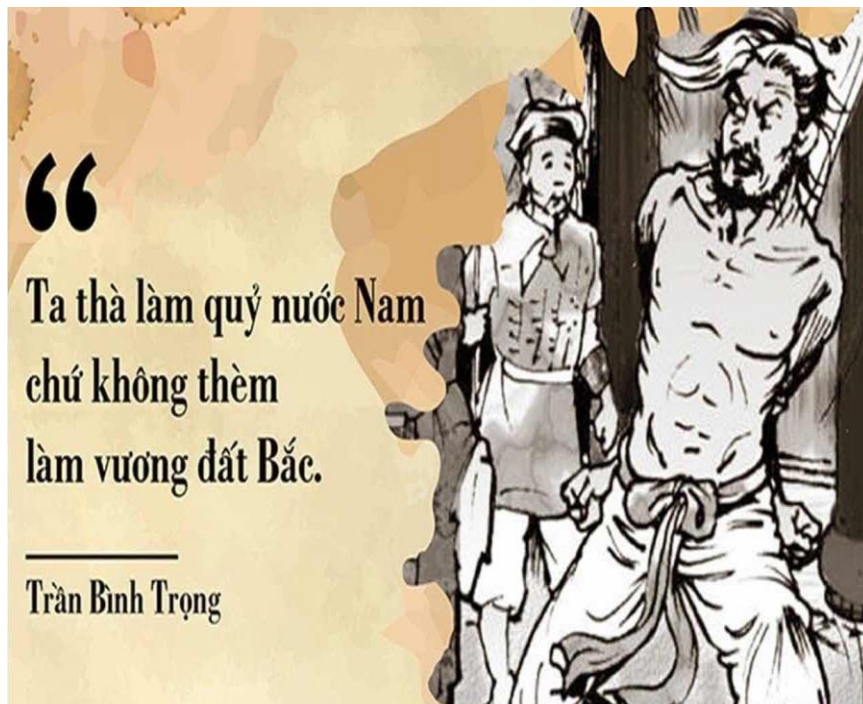
50 vạn quân giặc bị giết chết, phần còn lại tháo chạy về nước. Toa Đô bị chém đầu, Thoát Hoan chui ống đồng về nước.

Trong cuộc kháng chiến chống Mông-Nguyên lần II, Trần Bình Trọng được triều đình giao trọng trách chặn hướng truy đuổi của giặc tại vùng Đà Mạc – Thiên Mạc (nay thuộc huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam) để đoàn quân nhà Trần rút lui an toàn và bí mật.

Do sự chênh lệch quá lớn về quân số, mũi quân đánh chặn của Trần Bình Trọng thất bại, ông bị bắt sống.

Để moi móc thông tin, tướng giặc đã dùng mọi cách với Trần Bình Trọng, từ dọa dẫm tới mềm mỏng. Nhưng Trần Bình Trọng quyết không nói nửa lời. Cuối cùng, tướng giặc dụ dỗ sẽ xin phong vương nếu Trần Bình Trọng quy hàng, nhưng ông đã khảng khái thét máng vào mặt chúng: “Ta thà làm ma nước Nam còn hơn làm vương đất Bắc”.

(Theo dòng sử Việt)



Kháng chiến lần III(1287)

Tháng 12/1287, quân Nguyên tấn công Đại Việt. Cánh quân thứ nhất do Thoát Hoan chỉ huy tiến vào Lạng Sơn, Bắc Giang và chiếm đóng Vạn Kiếp. Cánh quân thứ 2 là thủy quân do Ô Mã Nhi chỉ huy tiến vào nước ta, ngược lên sông Bạch Đằng để phối hợp cùng Thoát Hoan

CHIẾN THẮNG VẠN ĐỒN

Tại Vạn Đồn, Trần Khánh Dư cho quân mai phục đợi đoàn thuyền lương của địch, khi đoàn thuyền lương của địch đi qua bị quân ta từ nhiều phía đánh ra dữ dội khiến nhiều tàu lương bị đánh chìm.

CHIẾN THẮNG BẠCH ĐẰNG

Cuối tháng 1/1288, quân Thoát Hoan chiếm đóng Thăng Long nhưng rơi vào thế bị động, lòng quân hoang mang nên chuẩn bị rút quân về nước.

Quân ta bố trí, mai phục ở sông Bạch Đằng.

Tháng 4/1288, đoàn thuyền của Ô Mã Nhi rút về theo đường sông Bạch Đằng. Quân ta như địch vào sâu trận khi thủy triều dâng cao; đến khi nước rút thì thuyền địch xô vào cọc và bị quân ta đánh từ hai bên



Mô phỏng trận địa Bạch Đằng

Nhiều quân giặc bị ta giết chết, Ô Mã Nhi bị bắt sống. Cánh quân bộ của Thoát Hoan nhanh chóng rút về nước. Quân Nguyên thất bại thảm hại, đập tan mộng xâm lược Đại Việt, ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông Nguyên kết thúc.



4. KHÁNG CHIẾN CHỐNG MINH

Nhân cơ hội nhà Hồ cướp ngôi nhà Trần, nhà Minh dùng chiêu bài "phù Trần diệt Hồ" đem quân sang xâm lược Đại Ngu. Nhà Hồ nhanh chóng thất bại. Thái thượng hoàng Hồ Quý Ly, vua Hồ Hán Thương, các Tướng quốc Hồ Nguyên Trừng, Hồ Quý Tỳ cùng nhiều tướng lĩnh khác bị bắt hoặc bị giết hại. Minh Thành Tổ nhanh chóng chỉ thị cho các tướng lĩnh lùng bắt con cháu họ Trần để lấy cớ là nhà Trần đã tuyệt tự để đô hộ nước Đại Ngu và biến Đại Ngu thành quận Giao Chỉ nội thuộc Trung Quốc. Đồng thời đặt ra một bộ máy cai trị hà khắc và các chính sách vơ vét, hủy diệt nền văn hóa

TRẬN BỒ ĐẰNG SẤM VANG CHỚP GIẬT MIỀN TRÀ LÂN TRÚC CHẼ TRO BAY

Từ năm 1424 đến cuối năm 1426, đội quân Lam Sơn đã diễn ra nhiều cuộc khởi nghĩa và giành được nhiều thắng lợi
 + Giải phóng Nghệ An (năm 1424)
 + Giải phóng Tân Bình, Thuận Hóa (năm 1425)
 => Vùng giải phóng của nghĩa quân kéo dài từ Thanh Hóa đến đèo Hải Vân. Quân Minh chỉ còn mấy thành lũy bị cô lập và bị nghĩa quân vây hãm
 cuối năm 1426, nghĩa quân tiến quân ra Bắc. Nghĩa quân chiến thắng nhiều trận lớn, quân Minh phải rút vào thành Đông Quan cố thủ
 => Cuộc khởi nghĩa chuyển sang giai đoạn phản công.

LAM SƠN DẤY NGHĨA

Ngày 7-2-1418, Lê Lợi dựng cờ khởi nghĩa ở Lam Sơn và tự xưng là Bình Định Vương.

- Những năm đầu, lực lượng nghĩa quân còn yếu và gặp nhiều khó khăn. Quân Minh tấn công nhiều lần, nghĩa quân phải rút lên núi Chí Linh ba lần.

- Giữa năm 1418, nhà Minh huy động quân bao vây căn cứ Chí Linh, quyết bắt giết Lê Lợi, nhưng không thành công.

- Cuối năm 1421, hơn 10 vạn quân Minh mở cuộc vây quét lớn vào căn cứ của nghĩa quân. Lê Lợi phải rút quân lên núi Chí Linh. Tại đây, nghĩa quân gặp muôn vàn khó khăn, thiếu lương thực trầm trọng, đói, rét.

- Mùa hè năm 1423, Lê Lợi đề nghị tạm hoà và được quân Minh chấp thuận. Tháng 5-1423, nghĩa quân trở về căn cứ Lam Sơn.

ĐÁNH MỘT TRẬN SẠCH KHÔNG KINH NGẠC ĐÁNH HAI TRẬN TAN TÁC CHIM MUÔNG

Tháng 10-1426, khoảng 5 vạn viện binh giặc do Vương Thông chỉ huy kéo vào thành Đông Quan. Muốn giành thế chủ động, 11/1426, Vương Thông tiến đánh quân chủ lực của nghĩa quân ở Cao Bộ (Chương Mỹ, Hà Nội). Biết trước âm mưu của giặc, quân ta phục kích ở Tốt Động - Chúc Động, đánh giặc tan tác, Vương Thông kéo quân chạy tháo về Đông Quan. Nghĩa quân thừa thắng kéo về vây hãm Đông Quan, giải phóng thêm nhiều vùng.

Tiếp nối thắng lợi, cuối năm 1427, quân Lam Sơn triển khai chiến dịch Chi Lăng – Xương Giang, đánh tan tát thêm 10 vạn viện binh quân Minh, buộc Vương Thông phải xin giảng hòa và được phép rút quân về nước.



HỘI THÈ LŨNG NHAİ

“Mùa đông, năm Bính Thân (1416) vua Thái Tổ cùng 18 vị tướng thân cận của nhà vua, liên danh hội thè nguyện sống chết có nhau.”

(Đại Việt thông sử)

5. CHỐNG QUÂN XÂM LƯỢC XIÊM-THANH



“Đánh cho để dài tóc

Đánh cho để đen răng

Đánh cho nó chích luân bất phản.

Đánh cho nó phiến giáp bất hoàn.

Đánh cho sử tri Nam quốc anh hùng chi hữu chủ”

(QUANG TRUNG
NGUYỄN HUỆ)

CHỐNG QUÂN XIÊM

Sau khi chúa Nguyễn bị lật đổ, Nguyễn Ánh cầu viện quân Xiêm, Vua Xiêm sai tướng đem 5 vạn quân thủy bộ tiến sang nước ta.

- Cuối năm 1784, chiếm gần nửa đất Nam Bộ, ra sức cướp phá chuẩn bị

tấn công quân Tây Sơn ở vùng đất còn lại.

Năm 1785, Nguyễn Huệ đã tổ chức trận đánh phục kích Rạch Gầm - Xoài Mút (trên sông Tiền - Tiền Giang) đánh tan quân Xiêm, Nguyễn Ánh phải chạy sang Xiêm. Đây là một thắng lợi lớn thể hiện tài tổ chức, cầm quân của Nguyễn Huệ.

CHỐNG QUÂN THANH

Sau khi đánh thắng quân Xiêm, 1786 Nguyễn Huệ kéo quân ra Bắc tiêu diệt họ Trịnh. Họ Trịnh đổ, ông tôn phò vua Lê và kết duyên với Công chúa Lê Ngọc Hân.

- Ở ngoài Bắc, Nguyễn Hữu Chỉnh giúp vua Lê Chiêu Thống phản bội Tây Sơn. Sau khi bị quân Tây Sơn đánh vua Lê Chiêu Thống đã cầu cứu quân Thanh. Vua Thanh đã cho 29 vạn quân sang nước ta.

- Vua Lê Chiêu Thống cầu viện quân Thanh kéo sang nước ta => lực lượng quân Tây Sơn đóng ở kinh thành tạm rút về mạn Ninh Bình, Thanh Hóa rồi cho người và Phú Xuân (Huế) cấp báo.

- Năm 1788, Nguyễn Huệ lên ngôi Hoàng đế, lấy niên hiệu là Quang Trung chỉ huy quân tiến ra Bắc.

Trên đường đi đã dừng lại ở Nghệ An, Thanh Hoá để tuyển thêm quân

Sau 5 ngày tiến quân thần tốc, mừng 5 Tết 1789 nghĩa quân Tây Sơn chiến thắng vang dội ở Ngọc Hồi - Đống Đa tiến vào Thăng Long đánh bại hoàn toàn quân xâm lược



HỎA HỔ VŨ KHÍ LỢI HẠI CỦA TÂY SƠN

Theo nhiều thư tịch cổ để lại về hỏa lực trong quân đội thời Tây Sơn, vũ khí lợi hại nhất của họ là ống phun lửa tục gọi là hổ lửa (hỏa hổ) và lực lượng xung kích lợi hại nhất là voi trận. Trong khi hai bên giáp nhau, trước hết họ dùng vật ấy đốt cháy quần áo người ta để cho người ta phải lui.

Sách Hồ tướng khu cơ của Đào Duy Từ mô tả: “Hỏa đồng còn có tên là hỏa hổ, có bầu lớn dài chừng một thước, khi lâm trận phun lửa, trong ống tổng nhựa thông ra, trúng phải đầu, lập tức bốc cháy...”. “vì lửa cháy dữ dội, nên gọi là hỏa hổ”.

BÀI TẬP

BÀI TẬP 1 Tóm tắt các cuộc khởi nghĩa trong thời kì Bắc thuộc vào bảng sau

Triều đại phương Bắc	Khởi nghĩa	Thời gian	Kết quả
HÁN			
LƯƠNG			
ĐƯỜNG			

NAM HÁN			
------------	--	--	--

BÀI TẬP 2.Điền vào bảng sau

Giặc ngoại xâm	Triều đại	Thời gian	Người lãnh đạo	Chiến thắng tiêu biểu
TÔNG				
TÔNG				
MÔNG-NGUYỄN				
MINH				

BÀI TẬP 3: Điền vào chỗ trống

- Sau khi Tây Sơn bị lật đổ , Nguyễn Ánh sang cầu viện , mang quân về đánh.....
- : Nguyễn Huệ đem quân vào Nam giao chiến và đánh bại quân Xiêm ở trận
- Sau khi bị Tây Sơn lật đổ , vua cầu viện quânvà cùng 29 vạn quân tiến vào Việt Nam
- 1788 : lên ngôi rồi dẫn quân ra Bắc . Sau 5 ngày hành quân thần tốc , với chiến thắng ta đánh bại hoàn toàn quân Thanh.